

TUẦN 5

TIẾT 5 – BÀI 4: CÁC NƯỚC CHÂU Á

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một cao trào giải phóng dân tộc đã diễn ra ở châu Á. Tới cuối những năm 50, phần lớn các nước châu Á đã giành được độc lập. Sau đó, hầu như trong suốt nửa sau thế kỉ XX, tình hình châu Á lại không ổn định bởi đã diễn ra các cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc, nhất là ở khu vực Đông Nam Á và Trung Đông. Sau Chiến tranh lạnh, lại xảy ra xung đột, li khai, khủng bố ở một số nước như: Phi-líp-pin, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ấn Độ và Pa-ki-xtan,...
- Cũng từ nhiều thập kỉ qua, một số nước châu Á đã đạt sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế như Trung Quốc, Hàn quốc, Xin-ga-po... Ấn Độ là một trường hợp tiêu biểu với cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp, sự phát triển của công nghiệp phần mềm, các ngành công nghiệp thép, xe hơi,...

II. TRUNG QUỐC

1. Sự ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

- Ngày 1/10/1949, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập.
- Đây là một sự kiện có ý nghĩa lịch sử đối với đất nước, nhân dân Trung Quốc và thế giới.

2. Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949-1959) (Học sinh tự đọc trong SGK)

3. Đất nước trong thời kì biến động (1959-1978) (Học sinh tự đọc trong SGK)

4. Công cuộc cải cách – mở cửa (từ năm 1978 đến nay)

- Tháng 12 - 1978, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới với chủ trương lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, thực hiện cải cách và mở cửa nhằm xây dựng Trung Quốc trở thành một quốc gia giàu mạnh, văn minh.
- Sau hơn 20 năm cải cách - mở cửa, Trung Quốc đã thu được những thành tựu hết sức to lớn. Nền kinh tế phát triển nhanh chóng, đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng trung bình hằng năm 9,6%, tổng giá trị xuất nhập khẩu tăng gấp 15 lần. Đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt.

- Về đối ngoại, Trung Quốc đã cải thiện quan hệ với nhiều nước, thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công (1997) và Ma Cao (1999). Địa vị của Trung Quốc được nâng cao trên trường quốc tế.

III. ẤN ĐỘ

1. Cuộc đấu tranh giành độc lập

- Ấn Độ là một nước lớn ở châu Á và đông dân thứ hai thế giới (1 tỉ 20 triệu người – năm 2000).

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại đã diễn ra sôi nổi. Thực dân Anh phải nhượng bộ, nhưng lại trao quyền tự trị theo “phương án Maobattton”. Ngày 15-8-1947, hai nhà nước tự trị Ấn Độ và Pakixtan được thành lập.

- Không thỏa mãn quy chế tự trị, ngày 26-1-1950, Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập nước Cộng hòa.

2. Công cuộc xây dựng đất nước

- Về kinh tế: Ấn Độ đã đạt được nhiều thành tựu to lớn về nông nghiệp và công nghiệp xây dựng đất nước:

+ Nhờ tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp mà Ấn Độ đã tự túc được lương thực và xuất khẩu gạo (từ 1995).

+ Nền công nghiệp đã sản xuất được nhiều loại máy móc như máy bay, tàu thủy, xe hơi, đầu máy xe lửa...và sử dụng năng lượng hạt nhân vào sản xuất điện.

- Về khoa học – kĩ thuật: là cường quốc công nghệ phần mềm, công nghệ hạt nhân, công nghệ vũ trụ (1974, thử thành công bom nguyên tử; 1975, phóng thành công vệ tinh nhân tạo...)

- Về đối ngoại: Ấn Độ theo đuổi chính sách hòa bình trung lập tích cực, là một trong những nước đề xướng Phong trào không liên kết, luôn luôn ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc.

IV. HÀN QUỐC

- 15/8/1948, nhà nước Đại Hàn dân quốc (Hàn Quốc) được thành lập.

- Tình hình kinh tế-xã hội những năm sau chiến tranh vô cùng khó khăn, chính trị không ổn định.
- Từ thập kỉ 60 trở đi, kinh tế từng bước có những thay đổi lớn: từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, trở thành một trong bốn “con rồng kinh tế” ở châu Á, tỉ lệ tăng trưởng GDP hằng năm đạt từ 7% - 10% (1970-1990)
- Hàn Quốc có nền công nghiệp phát triển, nền nông nghiệp tiên tiến, hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại (đặc biệt là mạng lưới tàu điện ngầm đứng thứ 6 thế giới).
- 1997, Hàn Quốc trải qua một cuộc khủng hoảng tài chính – tiền tệ rất nặng nề. Tuy vậy nền kinh tế Hàn Quốc vẫn xếp vào thứ 11 trên thế giới tiếp cận với các quốc gia phát triển.
- Giáo dục là lĩnh vực được đánh giá cao, được coi là chìa khóa của sự thành công. Hàn Quốc thực hiện chế độ học tập bắt buộc trong 6 năm từ 6 tuổi đến 12 tuổi.

BÀI TẬP

Câu 1. Trình bày đặc điểm đường lối đổi mới và những thành tựu tiêu biểu của Trung Quốc trong công cuộc cải cách – mở cửa từ năm 1978 đến nay.